



THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025 - 2026
KHOA DƯỢC - THẨM MỸ

Lưu ý: tuần 1 (ngày 19/08/2025); Thời gian bắt đầu: Sáng: 7h00', Chiều: 12h30'

Thứ	LỚP	C23_DUOC	C24_DUOC	C25_DUO	T24_KDU/Q2	T24_KDU
2	Sáng		Môn: Quản lý tồn trữ thuốc(90t) TG: 4 giờ (Tuần 17 - 21) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: C. Trinh			Môn: Kỹ thuật bào chế thuốc Y học cổ truyền TG: 5 giờ. (Tuần 5 - 7) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 8- 19) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T. Trung
	Chiều	Môn: Quản trị kinh doanh và marketing dược (75t) TG: 4 giờ. (Tuần 4 - 14) LT TG: 1 giờ (Tuần 15) LT Phòng/Xưởng: 406 TG: 3 giờ (Tuần 15) TH TG: 4 giờ. (Tuần 16 - 21) TH TG: 3 giờ (Tuần 22) TH Phòng/Xưởng: 406 GV: C. Trâm Sinh hoạt lớp TG: 1 giờ (Tuần 4 - 22)	Môn: Quản lý tồn trữ thuốc(90t) TG: 4 giờ. (Tuần 4 - 10) LT TG: 2 giờ (Tuần 11) Phòng/Xưởng: 105 TG: 2 giờ. (Tuần 11) TH TG: 4 giờ (Tuần 12 - 20) TH TG: 2 giờ (Tuần 21) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: C. Trinh Sinh hoạt lớp TG: 1 giờ (Tuần 4 - 22)	Môn: Tổng hợp hợp chất vô cơ và hợp chất hữu cơ (120t) TG: 4 giờ. (Tuần 4 - 11) LT Phòng/Xưởng: 207 TG: 4 giờ. (Tuần 12- 18) TH Phòng/Xưởng: 207 GV: C. Loan Sinh hoạt lớp TG: 1 giờ (Tuần 4 - 22)		
3	Sáng	Môn: Kiểm nghiệm thuốc(120t) TG: 5 giờ. (Tuần 10 - 18) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T.Trung Môn: Dược lý (120t) TG: 5 giờ. (Tuần 19 - 21) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T.Trung	Môn: Giáo dục quốc phòng an ninh TG: 4giờ. (Tuần 4 - 21) TG: 3 giờ (Tuần 22) Phòng/Xưởng: Sân trường GV: T. Bình			Môn: Tổng hợp và hướng dẫn nhóm thuốc tim mạch, hormon, kháng sinh, kí sinh trùng TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 6) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 7- 12) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: C. Trinh
	Chiều	Môn: Xây dựng, quản lý, điều hành cơ sở bán lẻ (nhà thuốc - quầy thuốc) (60t) TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 8) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 9 - 15) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T.Trung Môn: Dược lâm sàng (120t) TG: 5 giờ. (Tuần 16 - 21) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T.Trung	Môn: Giáo dục thể chất (90t) TG: 4giờ. (Tuần 4 - 18) Phòng/Xưởng: Sân trường GV: T. Sơn	Môn: Hóa phân tích (75t) TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 6) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 7- 21) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T. Qui	Môn: Tổng hợp và hướng dẫn nhóm thuốc tim mạch, hormon, kháng sinh, kí sinh trùng TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 6) LT Phòng/Xưởng: 11 BS2 TG: 5 giờ. (Tuần 7- 12) TH Phòng/Xưởng: Phòng TH GV: C. Trinh Môn: Chiết xuất, định tính và hướng dẫn sử dụng dược liệu chứa Cacbonhydrat, alcaloid, tinh dầu TG: 5 giờ. (Tuần 13- 18) TH Phòng/Xưởng: Phòng TH GV: C. Trinh	
4	Sáng	Môn: Dược lâm sàng (120t) TG: 5 giờ. (Tuần 19 - 20) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T.Trung	Môn: Tư vấn sử dụng bài thuốc bằng Tiếng Anh (60t) TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 9) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 10- 15) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: C. Hương		Sinh hoạt lớp TG: 1 giờ (Tuần 4 - 22)	Môn: Kỹ thuật sấy TG: 4 giờ. (Tuần 4 - 6) LT TG:3 giờ (Tuần 7) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 1 giờ (Tuần 7) TH TG: 4 giờ. (Tuần 8- 14) TH TG: 1 giờ (Tuần 15) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: C. Trinh Sinh hoạt lớp TG: 1 giờ (Tuần 4 - 22)
	Chiều		Môn: Bào chế các dạng thuốc lỏng (120t) TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 9) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 10 - 21) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T. Qui	Môn: Vi sinh kí sinh trùng (60t) TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 9) LT Phòng/Xưởng: 207 TG: 5 giờ. (Tuần 10- 15) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: C. Bích	Môn: Kỹ thuật bào chế cao thuốc cồn thuốc, rượu thuốc TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 6) LT Phòng/Xưởng: 11 BS2 TG: 5 giờ. (Tuần 7- 12) TH Phòng/Xưởng: Phòng TH GV: T. Khánh Môn: Kỹ thuật bào chế dung dịch thuốc, thuốc tiêm, thuốc tiêm truyền, thuốc nhỏ mắt TG: 5 giờ. (Tuần 13 - 15) LT Phòng/Xưởng: 11 BS2 TG: 5 giờ. (Tuần 16- 21) TH Phòng/Xưởng: Phòng TH GV: T. Khánh	
	Sáng	Môn: Dược học cổ truyền (75t) TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 12) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 13 - 18) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T. Qui	Môn: Chiết xuất, định tính và hướng dẫn sử dụng dược liệu chứa Glycosid TG: 5 giờ. (Tuần 4- 6) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 7- 18) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: C. Trinh	Môn: Kỹ năng mềm TG: 4 giờ. (Tuần 4 - 10) Phòng/Xưởng: Hội trường 10 tầng		



Thứ	LỚP	C23_DUOC	C24_DUOC	C25_DUO	T24_KDU/Q2	T24_KDU
5	Chiều	Môn: Kiểm nghiệm thuốc (120t) TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 9) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 10 - 18) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T.Trung Môn: Dược lý (120t) TG: 5 giờ. (Tuần 19 - 21) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T.Trung	Môn: Tổng hợp và hướng dẫn nhóm thuốc giảm đau, hô hấp, tiêu hóa và vitamin TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 9) LT Phòng/Xưởng: 105 TG : 5 giờ (Tuần 10 - 18) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: C. Trinh	Môn: Tổng hợp hợp chất vô cơ và hợp chất hữu cơ (120t) TG: 4 giờ. (Tuần 4 - 11) LT Phòng/Xưởng: 207 TG: 4 giờ. (Tuần 11- 18) TH Phòng/Xưởng: 207 GV: C. Loan	Môn: Kỹ thuật bào chế thuốc mỡ, thuốc đặt TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 6) LT Phòng/Xưởng: 11 BS2 TG: 5 giờ. (Tuần 7- 12) TH Phòng/Xưởng: Phòng TH GV: T. Khánh	
6	Sáng		Môn: Tổng hợp và hướng dẫn nhóm thuốc giảm đau, hô hấp, tiêu hóa và vitamin TG: 5 giờ. (Tuần 10- 18) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: C. Trinh	Môn: Sinh học di truyền (45t) TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 12) LT Phòng/Xưởng: 105 GV: T. Trung		
	Chiều		Môn: Tổ chức và quản lý dược (60t) TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 9) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 10 - 15) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: C. Minh	Môn: Giải phẫu sinh lý (90t) TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 9) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 10 - 21) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T.Oai	Môn: Tin học TG: 4giờ. (Tuần 4 - 13) TG: 5 giờ (Tuần 14) Phòng/Xưởng: Phòng máy GV: C. Chử Môn: Chính trị TG: 5 giờ. (Tuần 15 - 20) Phòng/Xưởng: online GV: C. Huyền	
7	Sáng	Môn: Dược lý (120t) TG: 5 giờ (Tuần 4 - 15) TG: 5 giờ. (Tuần 16 - 21) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T.Trung				
	Chiều	Môn: Dược lâm sàng (120t) TG: 5 giờ. (Tuần 5 - 16) LT Phòng/Xưởng: 105 TG: 5 giờ. (Tuần 17 - 20) TH Phòng/Xưởng: 105 GV: T.Trung			Môn: Chính trị TG: 5 giờ. (Tuần 4 - 9) Phòng/Xưởng: 101 GV: C. Thu Môn: Pháp luật TG: 5 giờ. (Tuần 10 - 12) Phòng/Xưởng: 101 GV: C. Thu Môn: GDQP An ninh TG: 4giờ. (Tuần 13 - 22) TG: 5 giờ (Tuần 23) Phòng/Xưởng: Sân trường GV: T. Bình	



KHOA DƯỢC - TM

PHÒNG ĐÀO TẠO *th*

TRƯƠNG THỊ HỒNG TRINH

TRẦN THỊ THỦY HẰNG



THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026
KHOA DUỢC-THẨM MỸ

Lưu ý: Học từ tuần 1 (ngày 18/08/2025); Thời gian bắt đầu: Sáng: 7h00'; Chiều: 12h30'; Tối: 18h00'

Thứ	LỚP	T24-CSSD			T25-CSD
2	SÁNG	T24_DCN-14; T24_CSSD-32 Môn: Chính trị TG: 5h (tuần 4-9) Học tại Phòng: 101 GV: Cô Nguyễn Thị Thu	T24_DCN-14; T24_CSSD-32 Môn: Pháp luật TG: 5h (tuần 10-12) Học tại Phòng: 101 GV: Cô Nguyễn Thị Thu	T24_DCN-14; T24_CSSD-32 Môn: GDQP An Ninh TG: 4h (Tuần 13-22) 5h (tuần 23) Học tại : Sân trường GV: Thầy Lê Xuân Bình	
	CHIỀU	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'
3	SÁNG	Môn: Kỹ năng tư vấn và chăm sóc khách hàng (30 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 5-10) Phòng: Lý thuyết 1 GV: Thầy Bảo	Môn: KT chăm sóc móng (105 giờ) TG: 5h (TH: Tuần 11 - 17) /Phòng: Thực hành GV: Cô Nga		
	CHIỀU	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'
4	SÁNG		Sinh hoạt lớp TG: 1 giờ (Tuần 4 - 22)		Môn: Vệ sinh phòng bệnh (30 giờ) TG: 4h (LT: Tuần 4-10) TG: 2h (LT: Tuần 11) Phòng: Lý thuyết 1 GV: Thầy Trung Môn:: Hóa mỹ phẩm (30 giờ) TG: 2h (LT: Tuần 11) TG: 4h (LT: Tuần 12-18) Phòng: Lý thuyết 1 GV: Thầy Trung Sinh hoạt lớp TG: 1 giờ (Tuần 4 - 22)
	CHIỀU	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'
5	SÁNG	Môn: KT chăm sóc móng (105 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 4-9) Phòng: Lý thuyết 1 TG: 5h (TH: Tuần 10 - 17) /Phòng: Thực hành GV: Cô Nga			Môn: KT chăm sóc da mặt (90 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 4-6) Phòng: Lý thuyết 1 TG: 5h (TH: Tuần 7 - 21) /Phòng: Thực hành GV: Cô Thảo
	CHIỀU				Môn: KI năng mềm TG: 4 giờ. (Tuần 7 - 21) Phòng/Xưởng: Hội trường 10 tầng
6	SÁNG		Môn: KT massage bấm huyệt (90 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 4-6) Phòng: Lý thuyết 1 TG: 5h (TH: Tuần 7 - 21) /Phòng: Thực hành GV: Cô Thúy		
	CHIỀU	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'	HỌC VĂN HÓA Thời gian: Từ 13h15'-16h45'
7	SÁNG			Môn: KT chăm sóc, tạo mẫu tóc(120 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 4-6) Phòng: Lý thuyết 1 TG: 5h (TH: Tuần 7 - 15) Phòng: Thực hành GV: Cô Nga	Môn:Tổng quan ngành chăm sóc sắc đẹp (30 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 16-21) Phòng: Lý thuyết 1 GV: Cô Nga
	CHIỀU			Môn: KT chăm sóc, tạo mẫu tóc(120 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 4-6) Phòng: Lý thuyết 1 TG: 5h (TH: Tuần 7 - 15) Phòng: Thực hành GV: Cô Nga	

KHOA/BỘ MÔN

Trương Thị Hồng Trinh

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Hồng Hồng



THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026
KHOA DUỢC-THẨM MỸ

Lưu ý: Lưu ý: Học từ tuần 1 (ngày 18/08/2025); Thời gian bắt đầu: Sáng: 7h00', Chiều: 12h30'; Tối: 17h4

Thứ	LỚP BUỔI	C23_CSSD_T
2	TỐI	Môn: Tổng quan ngành Chăm sóc sắc đẹp (75 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 4-8) Phòng: Lý thuyết 1 GV: Thầy Thanh
3	TỐI	Môn: Tổng quan ngành Chăm sóc sắc đẹp (75 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 6) Phòng: Lý thuyết 1 TG: 5h (TH: Tuần 7-8) Phòng: Thực hành GV: Thầy Thanh
4	TỐI	Môn: Tổng quan ngành Chăm sóc sắc đẹp (75 giờ) TG: 5h (TH: Tuần 6-8) Phòng: Thực hành GV: Thầy Thanh Môn: Thực tập tốt nghiệp (45 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 9-17) Học tại: Công ty TNHH JOLIE GROUP GV: Cô Phượng Nga
5	TỐI	Môn: Thiết lập vận hành cơ sở chăm sóc sắc đẹp (75 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 4-9) Phòng:Lý thuyết 1 TG: 5h (TH: Tuần 10-18) Phòng: Thực hành GV: Cô Phượng Nga
6	TỐI	Môn: Quản trị cơ sở chăm sóc sắc đẹp (75 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 4-9) Phòng:Lý thuyết 1 TG: 5h (TH: Tuần 10-18) Phòng: Thực hành GV: Cô Phượng Nga
7	TỐI	Môn: Chăm sóc da chuyên sâu (75 giờ) TG: 5h (LT: Tuần 4-9) Phòng:Lý thuyết 1 TG: 5h (TH: Tuần 10-18) Phòng: Thực hành GV: Cô Phượng Nga
CN	TỐI	Môn: Tổng quan ngành Chăm sóc sắc đẹp (75 giờ) TG: 5h (TH: Tuần 9-12) Phòng: Thực hành GV: Thầy Thanh

KHOA/BỘ MÔN

PHÒNG ĐÀO TẠO *hs*

TRƯƠNG THỊ HỒNG TRINH

TRẦN THỊ THÚY HẰNG



THỜI KHÓA BIỂU
HỌC KỲ I NĂM HỌC 2025-2026
KHOA DƯỠC-THẨM MỸ

Lưu ý: Lưu ý: Học từ tuần 1 (ngày 18/08/2025); Thời gian bắt đầu: Sáng: 7h00', Chiều: 12h30'; Tối: (17h00' đến 21h00)

Thứ	LỚP BUỔI	C23_CSSD_HUẾ
2	TỐI	Môn: KT trang điểm (225 giờ) TG: 5h (Tuần 4 - 10) LT TG: 5h (Tuần 11 - 23) TH Học tại: CTTNHH MTV HUY NGUYỄN AKINA
3	TỐI	Môn: KT trang điểm (225 giờ) TG: 5h (Tuần 4 - 11) LT TG: 5h (Tuần 12 - 23) TH Học tại: CTTNHH MTV HUY NGUYỄN AKINA
4	TỐI	Môn: KT chăm sóc da mặt (120 giờ) TG: 5h (Tuần 4 - 6) LT TG: 5h (Tuần 7 - 15) TH Học tại: CTTNHH MTV HUY NGUYỄN AKINA
5	TỐI	Môn: KT trang điểm (225 giờ) TG: 5h (Tuần 4 - 8) TH Môn: KT trang điểm hóa trang (75 giờ) TG: 5h (Tuần 9 - 14) LT TG: 5h (Tuần 15 - 23) TH Học tại: CTTNHH MTV HUY NGUYỄN AKINA
6	TỐI	Môn: KT chăm sóc da mặt (120 giờ) TG: 5h (Tuần 4 - 6) LT TG: 5h (Tuần 7 - 15) TH Học tại: CTTNHH MTV HUY NGUYỄN AKINA
7	SÁNG	Môn: KT chăm sóc móng (240 giờ) TG: 5h (Tuần 4 - 12) LT TG: 5h (Tuần 13 - 23) TH Học tại: CTTNHH MTV HUY NGUYỄN AKINA
	CHIỀU	Môn: KT chăm sóc móng (240 giờ) TG: 5h (Tuần 4 - 12) LT TG: 5h (Tuần 13 - 23) TH Học tại: CTTNHH MTV HUY NGUYỄN AKINA
CN	SÁNG	Môn: KT chăm sóc da toàn thân (120 giờ) TG: 5h (Tuần 4 - 6) LT TG: 5h (Tuần 7 - 15) TH Môn: KT chăm sóc móng (240 giờ) TG: 5h (Tuần 16 - 23) TH Học tại: CTTNHH MTV HUY NGUYỄN AKINA
	CHIỀU	Môn: KT chăm sóc da toàn thân (120 giờ) TG: 5h (Tuần 4 - 6) LT TG: 5h (Tuần 7 - 15) TH Học tại: CTTNHH MTV HUY NGUYỄN AKINA

KHOA/BỘ MÔN

TRƯƠNG THỊ HỒNG TRINH

PHÒNG ĐÀO TẠO

TRẦN THỊ THÚY HẰNG